

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 12 tháng 9 năm 2006 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách khoa và Quyết định số 803/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều 15, Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách khoa;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 22 tháng 3 năm 2012 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý đề tài khoa học và công nghệ trong ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 1995/QĐ-ĐHBK-TCHC ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa về việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 61/TTr-KHCN&DA ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án về việc ban hành Quy chế hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2021 và thay thế Quyết định số 3677/QĐ-ĐHBK ngày 31 tháng 12 năm 2020.



Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế hoạch – Tài chính, phòng Khoa học Công nghệ và Dự án, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCHC, KHCN&DA.

HIỆU TRƯỞNG



Mai Thanh Phong





QUY CHẾ
HỖ TRỢ CÔNG BỐ CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ UY TÍN
(Kèm theo Quyết định số 1688 /QĐ-ĐHBK ngày 25 tháng 6 năm 2021)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho các viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên, kỹ sư phục vụ giảng dạy, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên đang công tác và học tập tại Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK), ĐHQG-HCM cũng như các viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên, kỹ sư của Trường đang được cử đi học ở nước ngoài. Sau đây gọi tắt là thành viên của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM.

2. Các đối tượng được nhận hỗ trợ là tác giả đứng đầu/tác giả liên hệ (tác giả chính), đồng tác giả của công trình khoa học công nghệ đã được công bố.

3. Các công trình khoa học công nghệ được hỗ trợ theo Quy chế này bao gồm:

- Các sản phẩm khoa học được công bố trên các tạp chí, hội nghị khoa học quốc tế có uy tín theo danh mục đề cử từ các đơn vị và cơ sở dữ liệu quốc tế được cập nhật hàng năm;

- Các văn bằng sở hữu trí tuệ do các cơ quan, tổ chức như USPTO, WIPO, NOIP hoặc tương đương cấp bằng bảo hộ.

4. Các công trình khoa học tham gia nhận hỗ trợ phải được công bố (bản in hoặc online), nhận bằng trong khoảng thời gian quy định của năm.

5. Hỗ trợ này áp dụng cho các công trình là sản phẩm của quá trình nghiên cứu nhưng không nhận được hỗ trợ kinh phí (chưa cảm ơn bất cứ một đề tài hoặc nguồn kinh phí nào khác) hoặc các công trình là sản phẩm vượt trội so với các sản phẩm đăng ký của đề tài/dự án đã được hỗ trợ kinh phí (lời cảm ơn vẫn thể hiện đề tài đã được cấp kinh phí).

Điều 2. Điều kiện được nhận hỗ trợ công bố

1. Tác giả hoặc nhóm tác giả của các công trình được nhận hỗ trợ cần thực hiện đúng các quy chế về chuẩn hóa thông tin trong công bố khoa học của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM theo quy định tại Thông báo số 72/ĐHBK-KHCN&DA ban hành ngày 07 tháng 4 năm 2020 hoặc theo quy định của tạp chí.

2. Các công trình được nhận hỗ trợ là sở hữu trí tuệ thì chủ đơn hoặc đồng chủ đơn phải là Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM và bằng sở hữu trí tuệ phải được cấp trong thời gian quy định tại Khoản 4, Điều 1 của Quy chế này. Công trình sở hữu trí tuệ là sản phẩm vượt trội cần tuân theo quy định của đơn vị cấp kinh phí và tại Thông báo số 72/ĐHBK-KHCN&DA ban hành ngày 07 tháng 4 năm 2020. Trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng xem xét quyết định.

3. Tại thời điểm tham gia nhận hỗ trợ, các tác giả của công trình công bố cần có sự đồng thuận trong quyền tác giả và không có khiếu kiện, tố cáo về nội dung và đóng góp cho công trình.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ

Điều 3. Quy định chung về tiêu chuẩn và định mức hỗ trợ

1. Tùy thuộc chất lượng công trình công bố, Nhà trường sẽ quyết định mức kinh phí hỗ trợ và công bố vào thời điểm có dự toán kinh phí hàng năm.

2. Định mức hỗ trợ áp dụng cho tác giả chính (tác giả đứng đầu/tác giả liên hệ) hoặc đồng tác giả thuộc Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM được xác định bằng trọng số được quy định như trong Phụ lục.

4. Đối với các công trình là sản phẩm vượt trội so với sản phẩm đăng ký của đề tài/dự án sẽ hưởng mức hỗ trợ theo quyết định của Hội đồng đánh giá.

Điều 4. Mức hỗ trợ cho các công trình là các bài báo khoa học được xuất bản và công bố trên các ấn phẩm khoa học có uy tín

Nhóm	Lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ	Lĩnh vực khoa học xã hội, kinh tế-luật	Mức hỗ trợ
I	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học thuộc TOP 20 tạp chí hàng đầu được phân loại theo nhóm lĩnh vực, ngành/chuyên ngành của Scimago ¹ hoặc Hội nghị có số trích dẫn H-Index ² tương đương	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q1/ ABS ³ bậc 4/ ABDC ¹⁴ hạng A*	Tối đa 100%
II	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q1 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE A ⁵ (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q2/ ABS bậc 3/ ABDC hạng A	Tối đa 90%
III	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q2 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE B (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q3/ ABS bậc 2/ ABDC hạng B	Tối đa 70%
IV	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được Scimago xếp hạng Q3, Q4 hoặc đăng trên kỷ yếu Hội nghị quốc tế thuộc CORE C (đối với lĩnh vực CNTT)	Công trình công bố trên các tạp chí khoa học được SCImago xếp hạng Q4/ ABS bậc 1/ ABDC hạng C	Tối đa 50%
V	Công trình công bố trên các Book series, Conference series; Hội nghị thuộc Scopus, IEEE, ACM, Springer và hội nghị quốc tế uy tín do Khoa cung cấp	Công trình công bố trên các hội nghị quốc tế uy tín do Khoa cung cấp	Tối đa 30%

¹ Xếp hạng tạp chí theo Q được tra cứu thông qua SCImago: <https://www.scimagojr.com/journalrank.php>

² Số trích dẫn H-Index có thể được tra cứu tại: https://scholar.google.com/citations?view_op=top_venues&hl=en

³ Xếp hạng tạp chí theo ABS được tra cứu tại: <http://scholarsindex.com/scholars>

⁴ Xếp hạng tạp chí theo ABDC được tra cứu tại: <https://abdc.edu.au/research/abdc-journal-list/>

⁵ Xếp hạng hội nghị theo CORE <http://portal.core.edu.au/conf-ranks> hoặc <http://www.conferencerranks.com/>

Điều 5. Mức hỗ trợ cho các công trình khoa học là sở hữu trí tuệ

Tác giả hoặc nhóm tác giả thuộc Trường ĐHBK có công trình khoa học là các bằng sở hữu trí tuệ sẽ được hỗ trợ kinh phí.

STT	Nội dung	Mức hỗ trợ
1	Công trình được Cơ quan Sáng chế và Nhãn hiệu Hoa Kỳ (USPTO) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế, Thiết kế bố trí mạch bán dẫn	Tối đa 100%
2	Công trình được Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế, Thiết kế bố trí mạch bán dẫn	Tối đa 90%
3	Công trình được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (NOIP) cấp văn bằng bảo hộ Sáng chế	Tối đa 80%
4	Công trình được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (NOIP) cấp văn bằng bảo hộ Giải pháp hữu ích	Tối đa 70%
5	Công trình được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (NOIP) cấp văn bằng bảo hộ Thiết kế bố trí mạch bán dẫn, Kiểu dáng công nghiệp	Tối đa 50%

Chương III

QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Điều 6. Quy trình

1. Quy trình đánh giá danh mục công trình các công bố nhận hỗ trợ sẽ do Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án chịu trách nhiệm triển khai. Quy trình sẽ được triển khai hàng quý.

2. Quý Thầy/Cô cập nhật công trình trên hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học công nghệ hàng quý để xét nhận hỗ trợ trong quý đó.

3. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án tổng hợp danh sách và trình Hội đồng đánh giá của nhà Trường xem xét.

4. Hội đồng đánh giá của nhà Trường có trách nhiệm đánh giá mức độ hợp lệ cho các công trình sẽ nhận hỗ trợ theo tiêu chuẩn được nêu tại các Điều 4 và 5 của Quy chế này.

5. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án tổng hợp kết quả làm việc của Hội đồng đánh giá và trình Hiệu Trưởng phê duyệt danh sách các tác giả, công trình được nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ tương ứng.

6. Căn cứ vào Biên bản cuộc họp của Hội đồng đánh giá và Tờ trình của Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án, Hiệu trưởng phê duyệt và quyết định danh sách các tác giả, công trình được nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ tương ứng.

7. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính chuyển kết quả đánh giá và phê duyệt đến các Khoa/Phòng/Ban có liên quan để tiến hành thực hiện các hỗ trợ.

8. Hồ sơ hỗ trợ các công trình công bố được lưu tại Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án và Phòng Kế hoạch - Tài chính.

9. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án công khai kết quả nhận hỗ trợ công bố hàng năm trên trang web của Trường.

Chương IV

HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ

Điều 7. Thành lập Hội đồng đánh giá

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá các công trình khoa học công nghệ hàng năm.

2. Cơ cấu của Hội đồng đánh giá bao gồm Đại diện Ban Giám hiệu làm Chủ tịch Hội đồng; đại diện Lãnh đạo Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án (01 người) làm Phó Chủ tịch Hội đồng và các chuyên gia am hiểu lĩnh vực chuyên môn của các công trình tham gia hỗ trợ (từ 5-7 người). Trong trường hợp cần thiết Trường có thể mời thêm chuyên gia bên ngoài trường tham gia vào hội đồng đánh giá.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng đánh giá:

- Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự và đánh giá mức độ hợp lệ của các công trình.

- Trong một số trường hợp đặc biệt, Hội đồng sẽ xem xét và có quyết định cuối cùng.


Điều 8. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Kinh phí để thực hiện hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín được chi từ nguồn Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM; Quỹ Khen thưởng; Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ phúc lợi và từ nguồn tài trợ khác.

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án có trách nhiệm hướng dẫn quy trình, triển khai thực hiện hỗ trợ công bố công trình khoa học công nghệ uy tín của Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM.

2. Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, các Phòng/Khoa/đơn vị thuộc Trường ĐHBK, ĐHQG-HCM và các cá nhân, tập thể có liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị, cá nhân báo cáo đề xuất về Phòng Khoa học Công nghệ và Dự án để tổng hợp, trình Hiệu Trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn. 

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1688/QĐ-ĐHBK ngày 25 tháng 6 năm 2021)

I. Các dạng công trình bài báo được xét nhận hỗ trợ

Trực tuyến (published online), hoặc xuất bản trực tuyến (first online) hoặc in, phát hành (hard-copy).

II. Quy định về cách ghi tác giả, đơn vị công tác và lời cảm ơn.

1) Author và Affiliation

Theo thông báo số 72/ĐHBK-KHCN&DA ban hành ngày 07 tháng 4 năm 2020.

2) Acknowledgement:

Công trình là sản phẩm vượt trội: ghi theo quy định trong hợp đồng.

Công trình không có tài trợ/hỗ trợ kinh phí: We acknowledge the support of time and facilities from Ho Chi Minh City University of Technology (HCMUT), VNU-HCM for this study.

III. Định mức hỗ trợ

Định mức hỗ trợ được tính như sau:

$$X = 50\% \times \frac{\sum \text{Số tác giả chính thuộc Trường ĐHBK}}{\sum \text{Số tác giả chính}} + 50\% \times \frac{\sum \text{Số tác giả thuộc Trường ĐHBK}}{\sum \text{Số tác giả của bài báo}}$$

Tổng số tác giả trong bài báo bao gồm cả tác giả chính (tác giả liên hệ hoặc tác giả đứng đầu) và các đồng tác giả.

Ví dụ: Nhóm tác giả đăng bài báo thuộc top 20. Tổng số tác giả là 10 người, trong đó có 02 tác giả chính và 08 đồng tác giả. Xét 4 trường hợp:

Trường hợp 1: 10 tác giả thuộc Trường ĐHBK

$$X = 100\% \text{ mức hỗ trợ}$$

Trường hợp 2: 02 tác giả chính thuộc trường ĐHBK; 08 tác giả thuộc đơn vị khác

$$X = 50\% \times \frac{2}{2} + 50\% \times \frac{0}{10} = 50\%$$

Trường hợp 3: 02 tác giả chính, trong đó 01 tác giả thuộc trường ĐHBK, 01 tác giả thuộc đơn vị khác; 08 đồng tác giả, trong đó 04 tác giả thuộc trường ĐHBK, 04 tác giả thuộc đơn vị khác

$$X = 50\% \times \frac{1}{2} + 50\% \times \frac{4}{10} = 50\%$$

Trường hợp 4: 02 tác giả chính thuộc đơn vị khác; 08 đồng tác giả thuộc Trường ĐHBK

$$X = 50\% \times \frac{0}{2} + 50\% \times \frac{8}{10} = 40\% \quad \text{H}$$

